TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 90/2026/QĐST - HNGĐ	*Thanh Hóa, ngày 02 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 117/2026/TLST – HNGĐ, ngày 06 tháng 5 năm 2026 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hải V- Sinh năm 1996;

Địa chỉ: Thôn A, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

* Bị đơn: Anh Ngân Văn T- Sinh năm 1995;

Địa chỉ: Thôn A, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào điều 212, 213, khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hải V và anh Ngân Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hải V và anh Ngân Văn T.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Ngân Tuệ N, sinh ngày 02/11/2020 và Ngân Hoàng P, sinh ngày 16/10/2023.

Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau: Giao cháu Ngân Tuệ N cho chị Nguyễn Thị Hải V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giao cháu Ngân Hoàng P cho anh Ngân Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Chị Nguyễn Thị Hải V và anh Ngân Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Hải V và anh Ngân Văn T được quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Các đương sự thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Hai bên thỏa thuận chị Nguyễn Thị Hải V chịu toàn bộ án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí khởi kiện chị V đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0003450 ngày 06/5/2026 của Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3 – Thanh Hóa . Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Hải V số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án tỉnh;
- VKS Khu vực 3 – Thanh Hóa;
- Phòng THADS Khu vực 3 – Thanh Hóa;
- UBND xã Triệu Sơn
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thanh Tuấn